CÔNG TY ĐIỆN LỰC TÂY NINH
PHÒNG ĐIỀU ĐỘ

Số: 3290/ĐĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tây Ninh, ngày 06 tháng 10 năm 2026

PHƯƠNG THỨC VẬN HÀNH HỆ THỐNG ĐIỆN (CƠ SỞ 2)
NGÀY 07 THÁNG 10 NĂM 2026

I. ĐẢM BẢO CẤP ĐIỆN SỰ KIỆN:

- Điện lực Tân Ninh thực hiện đảm bảo cung cấp điện Kế hoạch Tổ chức Giải Vô địch Bóng rổ Trẻ (5x5) U20 quốc gia năm 2026 (01/10/2026 - 10/10/2026).
- Điện lực Tân Ninh thực hiện đảm bảo cung cấp điện Tổ chức Ngày Hội Khoa học Công nghệ, Khởi nghiệp, Đổi mới sáng tạo và Chuyển đổi số tỉnh Tây Ninh năm 2026 (07/10/2026 - 09/10/2026).

II. DỰ BÁO TÌNH HÌNH PHỤ TẢI VÀ KẾ HOẠCH HUY ĐỘNG NGUỒN ĐIỆN THUỘC QUYỀN ĐIỀU KHIỂN:

STT	Dự báo phụ tải	PC Tây Ninh	Mặt trời áp mái	Nhà máy thủy điện Dầu Tiếng DO1 (1,5 MW)	Nhà máy thủy điện Dầu Tiếng CS2 (1,5 MW)
1	Sản lượng (kWh)	48.811.001	3.415.297	0	7.920
2	Pmax (MW)	2268,5	482,9	0,000	0,330
3	Pmin (MW)	1698,5	0	0,000	0,000

III. KẾT DÂY CƠ BẢN HỆ THỐNG ĐIỆN:

- Lưới điện 110kV: Vận hành theo sơ đồ kết dây cơ bản HTĐ Quốc gia năm 2026 theo Quyết định số 984/QĐ-NSMO ngày 21/11/2025 và thực hiện thay đổi kết lưới 110kV theo lệnh của Điều độ viên - A2 (nếu có).
- Lưới điện 22kV: Vận hành sơ đồ kết dây cơ bản lưới điện 22kV tỉnh Tây Ninh năm 2026 theo Quyết định số 2497/QĐ-PCTN ngày 22/12/2025 và sơ đồ kết dây lưới điện 22kV (cập nhật) tại Phòng Điều độ - Công ty Điện lực Tây Ninh.

IV. ĐÁNH GIÁ AN NINH HỆ THỐNG ĐIỆN:

- Các công tác dự kiến thực hiện trong Ngày 07/10/2026, không gây ảnh hưởng làm đầy tải, quá tải của các phần tử mang điện liên quan.

V. KẾ HOẠCH ĐƯA CÔNG TRÌNH MỚI VÀO VẬN HÀNH:

STT	Thiết bị, đường dây	Thời điểm đóng điện			Nội dung	Ghi chú
		Ngày	Bắt đầu	Kết thúc		
A.	Lưới điện 110kV:					
	Không có					
B.	Lưới điện 22kV:					
	Không có					

VI. KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN:

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
															Đơn vị		Công ty				
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
A.	**LƯỚI ĐIỆN 110KV**																				
1	07-10-26	08h00	07-10-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đông	Trạm 110kV Phước Đông	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

2	07-10-26	18h00	07-10-26	22h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Trảng Bàng	Trạm 110kV Trảng Bàng	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	-Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
3	07-10-26	09h00	07-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tân Châu)	TBA 110kV Tân Hưng	TBA 110kV Tân Hưng	Đo kiểm tra điện áp accu, máy nạp accu. Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bơm PCCC.	Công tác kiểm tra, vệ sinh định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
4	07-10-26	09h00	07-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tân Châu)	TBA 110kV Tân Hưng	TBA 110kV Tân Hưng	Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh các tủ trung gian, tủ thiết bị ngoài sân ngắt. Vệ sinh các tủ điều khiển, bảo vệ, RTU, tủ rack hệ thống Camera giám sát PCCC, tủ TTLL trong nhà điều hành, đầu tủ các thiết bị C41, C42 trong nhà hợp bộ. Vệ sinh máy nạp, accu, đo điện áp và nội trở accu. Vệ sinh công nghiệp nhà điều hành, phương tiện PCCC và CNCH, nhà bơm PCCC, vệ sinh lưới lọc máy điều hòa, vệ sinh dọn dẹp có rác sân ngắt, đường nội bộ và xung quanh hàng rào trạm tại các trạm biến áp 110kV Tân Hưng.	Công tác kiểm tra, vệ sinh định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
5	07-10-26	08h00	07-10-26	11h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Long Hoa.	Trạm 110kV Long Hoa.	Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
6	07-10-26	18h00	07-10-26	19h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Tây Ninh.	Trạm 110kV Tây Ninh.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
7	07-10-26	07h00	07-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 173 Tây Ninh - 172 Suối Dộp	Từ trạm 110kV Tây Ninh đến trạm 110kV Suối Dộp	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
8	07-10-26	07h00	07-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 173 Bình Long - 173 Tây Ninh 2	Từ trụ 333 đến trụ 371	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

9	07-10-26	07h00	07-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 173 Bàu Đồn - 171 Thạnh Đức, 172 Thạnh Đức - 174 Tây Ninh	Từ trụ 88A đến trạm 110kV Thạnh Đức	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
10	07-10-26	07h00	07-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 172 Củ Chi 2 - 172 KCN Trảng Bàng,	Từ trụ 91 đến trạm 110kV KCN Trảng Bàng	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
11	07-10-26	07h00	07-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 171 Trảng Bàng 2 - 172 Trảng Bàng - 171 KCN Trảng Bàng, 172 Trảng Bàng 2 - 171 Trảng Bàng	Từ trạm 220kV Trảng Bàng đến trạm 110kV Trảng Bàng đến trụ 102B	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
12	07-10-26	07h00	07-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 178 Trảng Bàng 2 - 172 NM ĐMT HTG, 179 Trảng Bàng 2 - 172 Phước Đông	Từ trạm 220kV Trảng Bàng đến trụ 04	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
13	07-10-26	07h00	07-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 173 Trảng Bàng 2 - 172 Thảng Công, 174 Trảng Bàng 2 - 171 An Hội, 171 Thành Công - 172, 171 NM ĐMT TTC - 177 Đức Hòa 2, 172 An hội - 171 Đức Huệ	Từ trạm 220kV Trảng Bàng đến trụ 30	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
14	07-10-26	07h00	07-10-26	14h00	XNLĐTN	- XNLĐTN - XNDVTN	Trạm 110kV Thạnh Đức	Trạm 110kV Thạnh Đức	- Thí nghiệm CBM cấp độ 2 năm 2026 cáp ngầm T401 trạm 110kV Thạnh Đức - Kiểm tra, vệ sinh, bảo dưỡng tháo lắp thiết bị phục vụ thí nghiệm	TNĐK	0	Ngăn T401 trạm 110kV Thạnh Đức	Cắt điện, cô lập ngăn T401 trạm 110kV Thạnh Đức	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
15	07-10-26	08h00	07-10-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Bến Cầu)	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	Kiểm tra định kỳ ngày thiết bị toàn trạm. Vệ sinh công nghiệp các tủ thiết bị: phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Vệ sinh lưới lọc máy lạnh. Xử lý Camera mất kết nối.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
16	07-10-26	18h00	07-10-26	21h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Bến Cầu)	Trạm 110kV Thành Công	Trạm 110kV Thành Công	Kiểm tra định kỳ đêm các tủ thiết bị: phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	-Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
B. LƯỚI ĐIỆN 22KV																				
1	07-10-26	08h00	07-10-26	11h30	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 194/7/5B/8 Ngã Tắc tuyến 476BC	Trụ 194/7/5B/8 nhánh rẽ 12,7kV Ngã Tắc tuyến 476BC	Di dời trụ trung áp trụ 194/7/5B/8 nhánh rẽ 12,7kV Ngã Tắc tuyến 476BC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Ấp Ngã Tắc xã Long Thuận	Cắt LBFCO trụ 194/7/5B/1 Mỏ Coi tuyến 476BC	70	0,3497	0,0017	0,0136	0,0001	0,034	120	

2	07-10-26	08h00	07-10-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 234/48B/40 đến trụ 234/48B/40/6 Cao Su 4 tuyến 479MB	Từ trụ 234/48B/40 đến trụ 234/48B/40/6 nhánh rẽ 12,7kV Cao Su 4 tuyến 479MB	Phát quang lưới điện hạ trung áp từ trụ 234/48B/40 đến trụ 234/48B/40/6 nhánh rẽ 12,7kV Cao Su 4 tuyến 479MB	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
3	07-10-26	08h00	07-10-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 234/52B đến trụ 234/52B/12/58 Long Tân tuyến 479MB	Từ trụ 234/52B đến trụ 234/52B/12/58 nhánh rẽ 12,7kV Long Tân tuyến 479MB	Phát quang lưới điện hạ trung áp từ trụ 234/52B đến trụ 234/52B/12/58 nhánh rẽ 12,7kV Long Tân tuyến 479MB	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
4	07-10-26	08h00	07-10-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 22kV từ tụ 234/72/1 đến 234/72/27 Rừng Quỳnh 1 tuyến 479MB	Từ tụ 234/72/1 đến 234/72/27 nhánh rẽ 22kV Rừng Quỳnh 1 tuyến 479MB	Phát quang lưới điện hạ trung áp từ tụ 234/72/1 đến 234/72/27 nhánh rẽ 22kV Rừng Quỳnh 1 tuyến 479MB	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
5	07-10-26	08h00	07-10-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 234/72/27 đến 234/72/41 Rừng Quỳnh 2 tuyến 479MB	Từ trụ 234/72/27 đến 234/72/41 nhánh rẽ 12,7kV Rừng Quỳnh 2 tuyến 479MB	Phát quang lưới điện hạ trung áp từ trụ 234/72/27 đến 234/72/41 nhánh rẽ 12,7kV Rừng Quỳnh 2 tuyến 479MB	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
6	07-10-26	08h00	07-10-26	09h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 15kVA trụ 191/12/1 Hàn tiện Minh Ân tuyến 471HT	Trạm 15kVA trụ 191/12/1 Hàn tiện Minh Ân tuyến 471HT	Thay công tơ định kỳ khách hàng: Nguyễn Minh Ân trạm 15kVA trụ 191/12/1 Hàn tiện Minh Ân tuyến 471HT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Trạm chuyên dùng khách hàng: Hàn tiện Minh Ân	Cắt FCO trạm 15kVA trụ 191/12/1 Hàn tiện Minh Ân tuyến 471HT	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,011	17	
7	07-10-26	09h30	07-10-26	10h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 250kVA trụ 305/73/6 Hồng Phát-5 tuyến 477HT	Trạm 250kVA trụ 305/73/6 Hồng Phát-5 tuyến 477HT	Thay công tơ định kỳ khách hàng: Công ty TNHH Nông sản Quốc tế Hiệp Phát trạm 250kVA trụ 305/73/6 Hồng Phát-5 tuyến 477HT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	6	Trạm chuyên dùng khách hàng: Hồng Phát-5	Cắt 3FCO trạm 250kVA trụ 305/73/6 Hồng Phát-5 tuyến 477HT	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,206	206	
8	07-10-26	10h30	07-10-26	11h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 400kVA trụ 378/1 Di tích Rừng lịch sử tuyến 475TĐ	Trạm 400kVA trụ 378/1 Di tích Rừng lịch sử tuyến 475TĐ	Thay công tơ định kỳ khách hàng: Trung tâm Cung ứng dịch vụ sự nghiệp công xã Cầu Khởi - Trụ 378 trạm 400kVA trụ 378/1 Di tích Rừng lịch sử tuyến 475TĐ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	10	Trạm chuyên dùng khách hàng: Di tích Rừng lịch sử	Cắt 3FCO trạm 400kVA trụ 378/1 Di tích Rừng lịch sử tuyến 475TĐ	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,343	343	
9	07-10-26	13h30	07-10-26	14h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 453A Công ty TNHH DAESANG Việt Nam tuyến 475TĐ	Trụ 453A Công ty TNHH DAESANG Việt Nam tuyến 475TĐ	Thay công tơ định kỳ khách hàng: Chi nhánh Công ty TNHH DAESANG Việt Nam trụ 453A Công ty TNHH DAESANG Việt Nam tuyến 475TĐ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	50	Trạm chuyên dùng khách hàng: Công ty TNHH DAESANG Việt Nam	Cắt 3LBFCO trụ 453A Công ty TNHH DAESANG Việt Nam tuyến 475TĐ	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	1,715	1.715	
10	07-10-26	14h30	07-10-26	15h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 100kVA trụ 471/24B/8 Trại gà Nguyễn Tiến Nam tuyến 475TĐ	Trạm 100kVA trụ 471/24B/8 Trại gà Nguyễn Tiến Nam tuyến 475TĐ	Thay công tơ định kỳ khách hàng: Nguyễn Tiến Nam trạm 100kVA trụ 471/24B/8 Trại gà Nguyễn Tiến Nam tuyến 475TĐ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Trạm chuyên dùng khách hàng: Trại gà Nguyễn Tiến Nam	Cắt FCO trạm 100kVA trụ 471/24B/8 Trại gà Nguyễn Tiến Nam tuyến 475TĐ	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,011	11	
11	07-10-26	15h30	07-10-26	16h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 25kVA trụ 471/45C Hùng Phi tuyến 475TĐ	Trạm 25kVA trụ 471/45C Hùng Phi tuyến 475TĐ	Thay công tơ định kỳ khách hàng: Công ty TNHH Hùng Phi Tây Ninh trạm 25kVA trụ 471/45C Hùng Phi tuyến 475TĐ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Trạm chuyên dùng khách hàng: Hùng Phi	Cắt FCO trạm 25kVA trụ 471/45C Hùng Phi tuyến 475TĐ	1	0,0011	0,0000	0,0001	0,0000	0,011	11	

12	07-10-26	08h00	07-10-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 471/2/70 Lộc Hiệp tuyến 475TĐ	Từ trụ 471/2/28 đến trụ 471/2/70, từ trụ 471/2/70 đến trụ 471/2/70/1 Cao Su Bến Củi tuyến 475TĐ	Phát quang lưới điện, vệ sinh gốc trụ, mé nhánh từ trụ 471/2/28 đến trụ 471/2/70, từ trụ 471/2/70 đến trụ 471/2/70/1 Cao Su Bến Củi tuyến 475TĐ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
13	07-10-26	08h00	07-10-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 471/2/70 Lộc Hiệp tuyến 475TĐ	Từ trụ 471/2/43 đến trụ 471/2/43/44 A1 Phước Minh tuyến 475TĐ	Phát quang lưới điện, vệ sinh gốc trụ, mé nhánh từ trụ 471/2/43 đến trụ 471/2/43/44 A1 Phước Minh tuyến 475TĐ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
14	07-10-26	07h30	07-10-26	08h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 317 Bờ Hồ tuyến 477HT	Từ trụ 317 Bờ Hồ đến trụ 471/2/1 Bến Củi	Chuyển điện khép vòng tuyến 477HT cấp điện tuyến 475TĐ từ trụ 317 Bờ Hồ đến trụ 471/2/1 Bến Củi	Chuyển tải trung, hạ thế	100	Không mất điện	- Đóng LBS trụ 317 Bờ Hồ tuyến 477HT - Cắt REC, DS trụ 471/2/1 và 3LTD trụ 471/2 Bến Củi tuyến 475TĐ	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
15	07-10-26	17h00	07-10-26	17h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 471/2/1 Bến Củi tuyến 475TĐ	Từ trụ 471/2/1 Bến Củi đến trụ 317 Bờ Hồ	Chuyển điện khép vòng về giao lưới ban đầu	Chuyển tải trung, hạ thế	100	Không mất điện	- Đóng 3LTD trụ 471/2 và đóng DS, REC trụ 471/2/1 Bến Củi tuyến 475TĐ - Cắt LBS trụ 317 Bờ Hồ tuyến 477HT	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
16	07-10-26	08h00	07-10-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	- Đường dây 22kV từ trụ 118/137 Lộc Hiệp tuyến 475TĐ - Đường dây 22kV từ trụ 471/2/69 Lộc Hiệp tuyến 475TĐ	Từ trụ 471/2/69 đến trụ 471/2/70 Cao Su Bến Củi tuyến 475TĐ	Thí nghiệm, bảo trì thiết bị LBS, LTD, phát quang lưới điện từ trụ 471/2/69 đến trụ 471/2/70 Cao Su Bến Củi tuyến 475TĐ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	40	Ấp Bình Tây, Thuận Lợi, Phước Bình, Phước Minh xã Lộc Ninh.	- Cắt LBS trụ 471/2/70 và cắt 3LTD trụ 471/2/69 Lộc Hiệp tuyến 475TĐ - Cắt DS tại trụ 118/137 Lộc Hiệp tuyến 475TĐ (cắt giảm tải CB trạm 15kVA trụ 471/2/70/1 Nông trường Cao su Bến Củi)	508	4,8687	0,0090	0,2545	0,0005	1,372	12.348	
17	07-10-26	07h30	07-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truông Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truông Mít	Gắn mới, di dời, nâng công suất, thực hiện ứng dụng hiện trường, thay công tơ định kỳ, hỏng, lệch thời gian, mất đo xa, thay công tơ 3 giá, 2 chiều, cô lập, tái lập điện do quá hạn thanh toán, thu hồi điện kế không sử dụng, thay thùng công tơ bể, lắp DCU, bấm cosse pin rỗng, xử lý đo ghi xa, cân bằng pha hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
18	07-10-26	07h30	07-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truông Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truông Mít	Kiểm tra lưới điện, đo tải trung áp, hạ áp, bứt dây leo, bịt lưới mắt cáo, cắt đai thép ống HDPE, che chắn cáp lực tránh chạm chập, vệ sinh gốc trụ, kiểm tra hệ thống đo đếm trung áp, gỡ tổ chim; vệ sinh, phát quang và phun thuốc cỏ gốc trụ, móng neo	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

19	07-10-26	07h30	07-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	TBA 250kVA Phước Đông 18 trụ 42/65/77/23 tuyến 471PĐC	TBA 250kVA Phước Đông 18 trụ 42/65/77/23 tuyến 471PĐC	Dựng trụ hạ áp 42/65/77/21/10/2/2 tuyến 471PĐC để khách hàng đổ bê tông theo chiết tính khách hàng Nguyễn Hoàng Ân	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
20	07-10-26	07h30	07-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây hạ áp từ trụ 42/65/44 đến trụ 42/65/61a tuyến 471PĐC	Đường dây hạ áp từ trụ 42/65/44 đến trụ 42/65/61a tuyến 471PĐC	Thay dây hạ áp bị tróc vỏ, phát quang lưới điện hạ áp từ trụ 42/65/44 đến trụ 42/65/61a tuyến 471PĐC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	6	Ấp Phước Hòa xã Phước Thạnh	Cắt FCO TBA 50kVA Phước Bình 7 trụ 42/65/44 tuyến 471PĐC Cắt 2FCO TBA 2x25kVA Phước Hòa 2 trụ 42/65/55 tuyến 471PĐC Cắt FCO TBA 50kVA Phước Hòa 17 trụ 42/65/56B tuyến 471PĐC Cắt FCO TBA 50kVA Phước Hòa 15 trụ 42/65/60B tuyến 471PĐC	157	1,3189	0,0026	0,0001	0,0000	0,119	1.750	
21	07-10-26	07h30	07-10-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 90/1 đến trụ 90/13 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Trụ 90/4B Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Lắp kẹp quai, tháo lắp vật tư phụ kiện trụ 90/4B Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	11	Khu phố Trường Cửu phường Long Hoa	Cắt LBFCO trụ 90 Nguyễn Văn Linh tuyến 476TN	318	1,3611	0,0057	0,0708	0,0003	0,113	453	
22	07-10-26	07h30	07-10-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Lưới điện hạ áp từ trụ 90/4b đến trụ 90/4B Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Từ trụ 90/4b đến trụ 90/4B Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Lắp mới trạm 50kVA, sang lưới hạ áp, tách dừng, nhổ trụ thu hồi, tháo lắp vật tư phụ kiện từ trụ 90/4b đến trụ 90/4B Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	4	Khu phố Trường Cửu phường Long Hoa	- Cắt CB trạm 50kVA Trường Xuân W trụ 90/6 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN - Cắt CB trạm 15kVA Hàn tiện Trường Xuân trụ 90/4 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	70	0,5992	0,0012	0,0312	0,0001	0,045	363	
23	07-10-26	07h30	07-10-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 160kVA Cao Thương Phẩm E trụ 254B/12 Nguyễn Chí Thanh tuyến 471TN	Trạm 160kVA Cao Thương Phẩm E trụ 254B/12 Nguyễn Chí Thanh tuyến 471TN	Thay máy biến áp vận hành lâu năm trụ 254B/12 Nguyễn Chí Thanh tuyến 471TN và đóng điện đưa vào vận hành	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	6	Khu phố Giang Tân phường Hòa Thành	Cắt CB, 3FCO, tháo 3 hotline trạm 160kVA Cao Thương Phẩm E trụ 254B/12 Nguyễn Chí Thanh tuyến 471TN	118	1,0101	0,0021	0,0525	0,0001	0,105	838	
24	07-10-26	07h30	07-10-26	17h00	ĐL Hòa Thành	Công ty Sơn Anh	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 259 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN đến trụ 267/1/13P (XDM) Quốc Lộ 22B tuyến 479LH	Từ trụ 259 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN đến trụ 267/1/13P (XDM) Quốc Lộ 22B tuyến 479LH	Sang nhánh rẽ trung áp, tháo lắp vật tư phụ kiện bằng xe cẩu rổ từ trụ 259 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN đến trụ 267/1/13P (XDM) Quốc Lộ 22B tuyến 479LH	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp	2	Trạm chuyên dùng khách hàng	Cắt CB, 3FCO trạm 3x25kVA DNTN Đức Thành trụ 259/3, tháo 3 hotline trụ 259 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	1	0,0086	0,0000	0,0004	0,0000	0,039	314	
25	07-10-26	07h30	07-10-26	17h00	ĐL Hòa Thành	Công ty Sơn Anh	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 257B Quốc Lộ 22B tuyến 471TN đến trụ 267/1/15P (XDM) Quốc Lộ 22B tuyến 479LH	Từ trụ 257B Quốc Lộ 22B tuyến 471TN đến trụ 267/1/15P (XDM) Quốc Lộ 22B tuyến 479LH	Sang nhánh rẽ trung áp, tháo lắp vật tư phụ kiện bằng xe cẩu rổ từ trụ 257B Quốc Lộ 22B tuyến 471TN đến trụ 267/1/15P (XDM) Quốc Lộ 22B tuyến 479LH	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp	6	Trạm chuyên dùng khách hàng	Cắt 3LBFCO trụ 257B Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	1	0,0086	0,0000	0,0004	0,0000	0,105	838	

26	07-10-26	07h30	07-10-26	17h00	ĐL Hòa Thành	Công ty Sơn Anh	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 254B Quốc Lộ 22B tuyến 471TN đến trụ 267/1/19P (XDM) Quốc Lộ 22B tuyến 479LH	Từ trụ 254B Quốc Lộ 22B tuyến 471TN đến trụ 267/1/19P (XDM) Quốc Lộ 22B tuyến 479LH	Sang nhánh rẽ trung áp, tháo lắp vật tư phụ kiện bằng xe cẩu rổ từ trụ 254B Quốc Lộ 22B tuyến 471TN đến trụ 267/1/19P (XDM) Quốc Lộ 22B tuyến 479LH	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp	0	Trạm chuyên dùng khách hàng	Hotline trụ 254B Quốc Lộ 22B tuyến 471TN đang cô lập	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
27	07-10-26	07h30	07-10-26	17h00	ĐL Hòa Thành	Công ty Sơn Anh	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 252 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN đến trụ 267/1/22P (XDM) Quốc Lộ 22B tuyến 479LH	Từ trụ 252 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN đến trụ 267/1/22P (XDM) Quốc Lộ 22B tuyến 479LH	Sang nhánh rẽ trung áp, tháo lắp vật tư phụ kiện bằng xe cẩu rổ từ trụ 252 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN đến trụ 267/1/22P (XDM) Quốc Lộ 22B tuyến 479LH	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp	2	Khu phố Giang Tân phường Hòa Thành	- Cắt CB, 3FCO trạm 3x25kVA Xưởng Cưa Giang Tân trụ 252/1, tháo 3 hotline trụ 252 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN - Cắt CB, FCO, tháo hotline trạm 75kVA Giang Tân A trụ 252 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN - Cắt CB, FCO, tháo hotline trạm 25kVA Bưu cục Giang Tân trụ 252 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	3	0,0257	0,0001	0,0013	0,0000	0,039	314	
28	07-10-26	08h00	07-10-26	17h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	Trạm 160kVA trụ 51/43 Chàng Riệc tuyến 474TH	Trụ 51/43 tuyến 474TH	Bảo trì, xử lý khiếm khuyết lưới hạ áp trạm trụ 51/43 tuyến 474TH	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	2	Ấp Tân Khai xã Tân Lập	Cắt CB trạm 160kVA trụ 51/43 Chàng Riệc tuyến 474TH	49	0,6349	0,0012	0,0245	0,0000	0,028	253	
29	07-10-26	08h00	07-10-26	16h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 250kVA trụ 23C Thị trấn Tân Châu 28 tuyến 471TH	Trạm 250kVA trụ 23C Thị trấn Tân Châu 28 tuyến 471TH	Thi công sửa trụ hạ áp nghiêng, căng lại dây từ trụ 23C/1T đến trụ 23C/9T tuyến 471TH	Bảo trì sửa chữa lưới điện	6	Ấp Tân Thạnh xã Tân Châu	Cắt CB tổng trạm 250kVA trụ 23C Thị trấn Tân Châu 28 tuyến 471TH	235	2,0000	0,0042	0,1046	0,0002	0,206	1.646	
30	07-10-26	08h00	07-10-26	16h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực xã Tân Phú, Tân Châu, Tân Hội Tân Đông, Tân Thành, Tân Hòa	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực xã Tân Phú, Tân Châu, Tân Hội Tân Đông, Tân Thành, Tân Hòa	Gắn điện kế mới, thay định kỳ, dời điện kế từ nhà ra trụ, thay điện kế không truyền dữ liệu, tháo thanh lý, kiểm tra nhanh chậm, gắn modem đọc từ xa; thay thùng bể khu vực quản lý ĐLTC	Bảo trì sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
31	07-10-26	08h00	07-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Gắn điện kế mới, thay định kỳ, dời điện kế từ nhà ra trụ, thay điện kế không truyền dữ liệu, tháo thanh lý, kiểm tra nhanh chậm, gắn modem đọc từ xa; thay thùng bể khu vực quản lý ĐLTN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
32	07-10-26	08h00	07-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 473TN	Từ trụ 19B/83 đến trụ 19B/83/26 và các nhánh rẽ đường Giồng Tre tuyến 473TN	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 19B/83 đến trụ 19B/83/26 và các nhánh rẽ đường Giồng Tre tuyến 473TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
33	07-10-26	08h00	07-10-26	11h30	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Lưới hạ áp trạm 75kVA trụ 9 Ninh Sơn - A tuyến 481TN	Tại trạm 75kVA trụ 9 Ninh Sơn - A tuyến 481TN	Nâng công suất trạm lên trạm 2x50kVA trụ trụ 9 Ninh Sơn - A tuyến 481TN (TTr 42)	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	4	Khu phố Ninh Thọ phường Bình Minh	- Cắt FCO, tháo hotline trạm 75kVA trụ 9 Ninh Sơn - A tuyến 481TN - Cắt CB trạm 3x25kVA trụ 9 Xay chà tuyến 473TN	82	0,2839	0,0014	0,0160	0,0001	0,137	480	

34	07-10-26	13h30	07-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 43/21/1 đường 785 tuyến 473CM	Tại trạm 50kVA trụ 43/21/11 Thạnh Lợi - F tuyến 473CM	Nâng công suất trạm lên trạm 2x50kVA trụ 43/21/11 Thạnh Lợi - F tuyến 473CM (TTr 42)	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Khu phố Thạnh Lợi phường Bình Minh	Cắt LBFCO nhánh rẽ 12,7kV trụ 43/21/1 đường 785 tuyến 473CM	40	0,1385	0,0007	0,0078	0,0000	0,103	360	
35	07-10-26	08h00	07-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Lưới hạ áp trạm 50kVA trụ 23/143/8/1 Khedol - A tuyến 479CM	Tại trụ 23/143/8/2/2P đường 785 tuyến 479CM	Dời trụ hạ áp chiết tính khách hàng Soc Quanh Thi tại trụ 23/143/8/2/2P đường đường 785 tuyến 479CM (TTr 42)	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	2	Ấp Tân Trung B xã Tân Phú; khu phố Thạnh Đông phường Bình Minh	Cắt CB trạm 50kVA trụ 23/143/8/1 Khedol - A tuyến 479CM	36	0,3206	0,0006	0,0180	0,0000	0,069	617	
36	07-10-26	08h00	07-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Trạm 2x37,5kVA trụ 23/3B Trần Phú - C tuyến 477CM	Trạm 2x37,5kVA trụ 23/3B Trần Phú - C tuyến 477CM	Thí nghiệm CBM định kỳ TBA năm 2026 trạm 2x37,5kVA trụ 23/3B Trần Phú - C tuyến 477CM	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Khu phố Ninh Thành phường Bình Minh	Cắt FCO tháo hotline trạm 2x37,5kVA trụ 23/3B Trần Phú - C tuyến 477CM	23	0,2048	0,0004	0,0115	0,0000	0,103	926	
37	07-10-26	08h00	07-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Trạm 50kVA trụ 23/4P/15B Tân Hoà - O tuyến 477CM	Trạm 50kVA trụ 23/4P/15B Tân Hoà - O tuyến 477CM	Thí nghiệm CBM định kỳ TBA năm 2026 trạm 50kVA trụ 23/4P/15B Tân Hoà - O tuyến 477CM	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	2	Khu phố Ninh Bình phường Bình Minh	Cắt FCO tháo hotline trạm 50kVA trụ 23/4P/15B Tân Hoà - O tuyến 477CM	22	0,1959	0,0004	0,0110	0,0000	0,069	617	
38	07-10-26	08h00	07-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Trạm 75kVA trụ 23/4P/23 Tân Hoà - M tuyến 477CM	Trạm 75kVA trụ 23/4P/23 Tân Hoà - M tuyến 477CM	Thí nghiệm CBM định kỳ TBA năm 2026 trạm 75kVA trụ 23/4P/23 Tân Hoà - M tuyến 477CM	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	4	Khu phố Ninh Bình phường Bình Minh	Cắt FCO tháo hotline trạm 75kVA trụ 23/4P/23 Tân Hoà - M tuyến 477CM	38	0,3384	0,0006	0,0190	0,0000	0,137	1.235	
39	07-10-26	08h00	07-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Trạm 50kVA trụ 23/21 Ninh Bình - A tuyến 477CM	Trạm 50kVA trụ 23/21 Ninh Bình - A tuyến 477CM	Thí nghiệm CBM định kỳ TBA năm 2026 trạm 50kVA trụ 23/21 Ninh Bình - A tuyến 477CM	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	2	Khu phố Ninh Bình phường Bình Minh	Cắt FCO tháo hotline trạm 50kVA trụ 23/21 Ninh Bình - A tuyến 477CM	11	0,0979	0,0002	0,0055	0,0000	0,069	617	
40	07-10-26	08h00	07-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Trạm 50kVA trụ 23/63/7 Tinh lộ 4 - Q tuyến 477CM	Trạm 50kVA trụ 23/63/7 Tinh lộ 4 - Q tuyến 477CM	Thí nghiệm CBM định kỳ TBA năm 2026 trạm 50kVA trụ 23/63/7 Tinh lộ 4 - Q tuyến 477CM	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	2	Khu phố Thạnh trung phường Bình Minh	Cắt FCO tháo hotline trạm 50kVA trụ 23/63/7 Tinh lộ 4 - Q tuyến 477CM	28	0,2493	0,0005	0,0140	0,0000	0,069	617	
41	07-10-26	08h00	07-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Trạm 50kVA trụ 23/63/12B Tinh lộ 4 - B tuyến 477CM	Trạm 50kVA trụ 23/63/12B Tinh lộ 4 - B tuyến 477CM	Thí nghiệm CBM định kỳ TBA năm 2026 trạm 50kVA trụ 23/63/12B Tinh lộ 4 - B tuyến 477CM	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	2	Khu phố Thạnh trung phường Bình Minh	Cắt FCO tháo hotline trạm 50kVA trụ 23/63/12B Tinh lộ 4 - B tuyến 477CM	23	0,2048	0,0004	0,0115	0,0000	0,069	617	
42	07-10-26	08h00	07-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Trạm 50kVA trụ 23/63/18/1 Tinh Lộ 4 - E tuyến 477CM	Trạm 50kVA trụ 23/63/18/1 Tinh Lộ 4 - E tuyến 477CM	Thí nghiệm CBM định kỳ TBA năm 2026 trạm 50kVA trụ 23/63/18/1 Tinh Lộ 4 - E tuyến 477CM	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	2	Khu phố Thạnh trung phường Bình Minh	Cắt FCO tháo hotline trạm 50kVA trụ 23/63/18/1 Tinh Lộ 4 - E tuyến 477CM	40	0,3562	0,0007	0,0200	0,0000	0,069	617	
43	07-10-26	08h00	07-10-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 37,5kVA Bến Thốt Nốt 2 trụ 141/18/28/22 tuyến 476SD	Trạm biến áp 37,5kVA Bến Thốt Nốt 2 trụ 141/18/28/22 tuyến 476SD	Nâng công suất trạm biến áp từ 37,5kVA lên 50kVA trụ 141/18/28/22 tuyến 476SD và đóng điện nghiệm thu sau khi hoàn tất công trình	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Ấp An Bình xã Châu Thành	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm biến áp 37,5kVA Bến Thốt Nốt 2 trụ 141/18/28/22; Cắt CB trạm 50kVA Bến Thốt Nốt trụ 141/18/25 tuyến 476SD	182	0,6346	0,0030	0,0355	0,0002	0,011	40	
44	07-10-26	13h30	07-10-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 25kVA Long Đại 6 trụ 314/18/26 tuyến 476SD	Trạm biến áp 25kVA Long Đại 6 trụ 314/18/26 tuyến 476SD	Nâng công suất trạm biến áp từ 25kVA lên 37,5kVA trụ 314/18/26 tuyến 476SD và đóng điện nghiệm thu sau khi hoàn tất công trình	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Ấp Long Đại xã Long Chữ	Cắt 1 LBFCO trụ 314/18/17 tuyến 476SD	41	0,1430	0,0007	0,0080	0,0000	0,011	40	
45	07-10-26	08h00	07-10-26	16h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 169/62 tuyến 473TB	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 169/62 tuyến 473TB	Vệ sinh sứ, phát quang hành lang từ trụ 169/62/2 đến trụ 169/62/33/8 tuyến 473TB	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	10	Ấp Thuận Lợi xã Hưng Thuận	Cắt LBFCO trụ 169/62/1 Thuận Lợi tuyến 473TB	248	1,9958	0,0042	0,1104	0,0002	0,121	965	
C. HOTLINE																				
	Không có																			

VII. KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN BỔ SUNG:

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
															Đơn vị		Công ty				
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
A.	**LƯỚI ĐIỆN 110KV**																				
1	03-09-26	06h00	07-10-26	18h00	XNLĐTN	Công ty TNHH Một thành viên Xây lắp điện 2	Đường dây 110kV 171 Trảng Bàng 2 - 172 Trảng Bàng - 171 KCN Trảng Bàng.	Đường dây 110kV 171 Trảng Bàng 2 - 172 Trảng Bàng - 171 KCN Trảng Bàng.	-Tháo thu hồi đoạn dây dẫn từ T15A qua T121 và đến cột cổng ngăn 172 trạm 110kV Trảng Bàng. -Thu hồi trụ T121 hiện hữu, phá vỡ móng T121 hiện hữu, thi công cọc khoan nhồi, đào móng và lắp dựng cột T16-XDM (trùng tim 121HH). -Thi công móng và lắp dựng cột từ VT17-XDM đến VT29-XDM (13 vị trí). -Thi công sang dây hiện hữu sang trụ XDM, kéo dây mới từ vị trí T16-XDM đến T102B. -Ốp thanh gia cường mặt cắt điện, lắp xà chống sét tại 102B, 102B/3 và thay phụ kiện, xà dây dẫn từ 102B đến trụ cổng ngăn 171 KCN Trảng Bàng. -Ốp thanh gia cường mặt cắt điện từ T1A đến T15A. -Kéo lại dây dẫn 2xACSR185 cho đoạn từ T15A qua T16 và đến cột cổng Ngăn 172 trạm 110kV Trảng Bàng.	Thi công công trình Cải tạo tuyến dây Trảng Bàng - Củ Chi từ 01 mạch lên 02 mạch, đoạn tiếp theo Quy hoạch điện lực TPHCM	0	Đường dây 110kV 171 Trảng Bàng 2 - 172 Trảng Bàng - 171 KCN Trảng Bàng.	Cắt điện cô lập đường dây 110kV 171 Trảng Bàng 2 - 172 Trảng Bàng - 171 KCN Trảng Bàng.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	Cắt điện liên tục 35 ngày
B.	**LƯỚI ĐIỆN 22KV**																				
1	07-10-26	08h00	07-10-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 471/2/70 Lộc Hiệp tuyến 475TĐ	Từ trụ 471/2/4 đến trụ 471/2/18, từ trụ 471/2/25 đến trụ 471/2/33, từ trụ 471/2/43 đến trụ 471/2/64, tại trụ 471/2/39B Cao su Bến Củi tuyến 475TĐ	Bảo trì lưới điện, thay giáp buộc, giáp níu phát quang từ trụ 471/2/4 đến trụ 471/2/18, từ trụ 471/2/25 đến trụ 471/2/33, từ trụ 471/2/43 đến trụ 471/2/64, dựng trụ xen lưới đỡ dây trung áp tại trụ 471/2/39B Cao su Bến Củi tuyến 475TĐ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Ấp Bình Tây, Thuận Lợi, Phước Bình, Phước Minh xã Lộc Ninh.	- Cắt REC và DS trụ 471/2/1 Bến Củi tuyến 475TĐ - Cắt LBS trụ 471/2/70 và cắt 3LTD trụ 471/2/69 Lộc Hiệp tuyến 475TĐ	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	0	
2	07-10-26	08h00	07-10-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	Công ty Sơn Anh	Đường dây 22kV từ trụ 471/2/70 Lộc Hiệp tuyến 475TĐ	Từ trụ 471/2/39 đến trụ 471/2/39B Cao su Bến Củi tuyến 475TĐ	Dựng trụ xen lưới, lắp phụ kiện, kéo dây đấu nối trung áp từ trụ 471/2/39 đến trụ 471/2/39B Cao su Bến Củi tuyến 475TĐ	Đấu nối lưới điện trung, hạ áp	0	Ấp Bình Tây, Thuận Lợi, Phước Bình, Phước Minh xã Lộc Ninh.	- Cắt REC và DS trụ 471/2/1 Bến Củi tuyến 475TĐ - Cắt LBS trụ 471/2/70 và cắt 3LTD trụ 471/2/69 Lộc Hiệp tuyến 475TĐ	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	0	
3	07-10-26	07h30	07-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	Công ty Minh Ngọc	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 75/53/20 đến trụ 75/53/41Ấp Rộc tuyến 472TĐ	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 75/53/20 đến trụ 75/53/41Ấp Rộc tuyến 472TĐ	Trồng trụ, lắp xà, sứ, kéo dây trung áp từ trụ 75/53/24 đến trụ 75/53/41 Ấp Rộc tuyến 472TĐ	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp	20	Ấp Rộc A xã Thạnh Đức	Cắt LBFCO trụ 75/53/20 Ấp Rộc tuyến 472TĐ	71	0,5964	0,0012	0,0002	0,0000	0,396	5.830	

4	07-10-26	07h30	07-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	Công ty Minh Ngọc	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 5B đến trụ 5B/27 Bến Mương tuyến 473TĐ	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 5B đến trụ 5B/27 Bến Mương tuyến 473TĐ	Trồng trụ, lắp xà, sứ, kéo dây trung áp từ trụ 5B đến trụ 5B/27 Bến Mương tuyến 473TĐ	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp	20	Ấp Bến Mương xã Thạnh Đức	Cắt LBFCO trụ 5B Bến Mương tuyến 473TĐ	260	2,1841	0,0043	0,0008	0,0000	0,396	5.830	
C. HOTLINE																					
	Không có																				

VIII. HỦY KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN:

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Lý do hủy kế hoạch	Thời điểm cắt điện/cô lập (Đăng ký lại)		Thời điểm đóng điện/tái lập (Đăng ký lại)		Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Ngày	Giờ	Ngày	Giờ	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)
	Không có																		

IX. CÁC VẤN ĐỀ LƯU Ý:

- Ca trực theo dõi tình hình phụ tải để chỉ huy vận hành, điều độ hệ thống điện đảm bảo an toàn, tin cậy, ổn định, chất lượng và kinh tế trong thời gian thực.

Nơi nhận:
- Phòng Điều độ (để thực hiện);
- Phòng KHCN-CĐS (để cập nhật trên Website);
- XN Lưới điện cao thếTây Ninh (để thực hiện);
- XN Dịch vụ Điện lực Tây Ninh (để phối hợp);
- Các Điện lực (để thực hiện);
- Lưu: VT, ĐĐ (PTT).

PHÒNG ĐIỀU ĐỘ
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

Nguyễn Hồ Hữu Ngọc